TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 04-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Linh.
2. Bà Nông Thị Thùy Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 35/2024/HSST, ngày 04 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51a/2024/QĐXXST-HS ngày 20/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị Thu V - sinh năm 1963, tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: BH 1, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Kh và bà L Kim M (đều đã chết); có chồng là Lê Bình M và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1996 và con nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Như Ng - sinh năm 1987, vắng mặt.

+ Ông Lê Long A - sinh năm 1984, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1974, vắng mặt.

Cùng trú tại: T2, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Vũ Thị H1 - sinh năm 1971, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị L - sinh năm 1984, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Minh Th - sinh năm 1992, vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Phương Th1 - sinh năm 1994, vắng mặt.

Cùng trú tại: T6, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 năm 2020, do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Huỳnh Thị Thu V nảy sinh ý định cho vay tiền lấy lãi suất cao để kiếm lời. V sử dụng số tiền gốc 300.000.000 đồng cho nhiều người trên địa bàn xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk vay quay vòng, dưới dạng cho vay tiền bằng hình thức tiền đứng, với lãi suất, từ 3.000/01 triệu/01 ngày, tương ứng 109,5%/năm, tiền lãi thu vào ngày hạn trả tiền gốc. Khi khách có nhu cầu vay tiền thì V sẽ yêu cầu khách tự viết nội dung vay muợn tiền vào sổ cá nhân của V. Khi người vay trả tiền lãi và tiền gốc thì V sẽ gạch sổ nợ. Quá trình điều tra đã làm rõ, trong thời gian từ tháng 1/2020 đến tháng 01/2024, V đã cho 07 người vay tiền. Hình thức cho vay tiền dưới dạng lãi đứng, với lãi suất thỏa thuận tương ứng 109,5%/năm, cụ thể như sau:

1. Ông Phạm Như Ng, sinh năm: 1987. HKTT: T2, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Lần 1: Vào ngày 17/02/2020, vay số tiền 30.000.000 đồng, thời gian cho vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 900.000 đồng và tiền gốc là 30.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 164.384 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 735.616 đồng.

+ Lần 2: Vào ngày 12/8/2020, vay số tiền 120.000.000 đồng, thời gian vay là 04 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 1.440.000 đồng và tiền gốc là 120.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 263.013 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.176.986 đồng.

+ Lần 3: Vào ngày 05/12/2020, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 300.000 đồng và tiền gốc là 10.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 54.794 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 245.206 đồng.

+ Lần 4: Vào ngày 23/12/2020, vay số tiền 30.000.000 đồng, thời gian vay là 03 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 270.000 đồng và tiền gốc là 30.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 49.315 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 220.685 đồng.

+ Lần 5: Vào ngày 26/12/2020, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay là 15 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi

là 450.000 đồng và tiền gốc là 10.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.192 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 367.808 đồng.

+ Lần 6: Vào ngày 04/11/2021, vay số tiền 50.000.000 đồng, thời gian vay là 07 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 1.050.000 đồng và tiền gốc là 50.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 191.790 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 858.219 đồng.

+ Lần 7: Vào ngày 25/3/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 600.000 đồng và tiền gốc là 20.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 109.589 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 490.411 đồng.

+ Lần 8: Vào ngày 16/8/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 600.000 đồng và tiền gốc là 20.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 109.589 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 490.411 đồng.

+ Lần 9: Vào ngày 16/9/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 150.000 đồng và tiền gốc là 5.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 122.603 đồng.

+ Lần 10: Vào ngày 21/11/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 600.000 đồng và tiền gốc là 20.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 109.589 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 490.411 đồng.

+ Lần 11: Vào ngày 18/01/2023, ông Ng vay số tiền 40.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 1.200.000 đồng và tiền gốc là 40.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 219.178 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 980.822 đồng.

+ Lần 12: Vào ngày 13/4/2023, vay số tiền 15.000.000 đồng, với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Đến ngày 17/4/2023, ông Ng đã trả 180.000 tiền lãi. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 32.876 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 147.124 đồng.

Ngày 17/4/2023, ông Ng vay thêm 10.000.000 đồng, tổng số tiền vay với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày là 25.000.000 đồng, thời hạn 60 ngày, ông Ng trả số tiền gốc 25.000.000 đồng cùng số tiền lãi 4.500.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 821.918 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 3.678.082 đồng.

+ Lần 13: Vào ngày 25/5/2023, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay là 20 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi

là 900.000 đồng và tiền gốc là 15.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 164.383 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 735.616 đồng.

+ Lần 14: Vào ngày 01/8/2023, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời gian vay là 07 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 105.000 đồng và tiền gốc là 5.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.178 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 85.822 đồng.

+ Lần 15: Vào ngày 21/8/2023, vay số tiền 80.000.000 đồng, thời gian vay là 07 ngày với lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 1.680.000 đồng và tiền gốc là 80.000.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 306.849 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.373.151 đồng.

+ Lần 16: Vào ngày 04/12/2023, vay số tiền 60.000.000 đồng, thời gian vay 33 ngày. Ông Ng trả tiền lãi là 5.940.000 đồng. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 1.084.931 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 4.855.068 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của ông Phạm Như Ng là 20.685.000 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 3.810.961 đồng, V đã thu lợi bất chính số tiền: 17.054.395 đồng. Đến nay ông Ngọc đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

2. Bà Vũ Thị H1, sinh năm: 1971, HKTT: T6, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Lần 1: Ngày 22/02/2020, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, vay được 17 ngày bà H1 trả lãi 153.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.945, số tiền lãi thu lợi bất chính là 125.055 đồng.

+ Lần 2: Ngày 09/3/2020, vay số tiền 13.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, vay được 03 ngày bà H1 trả lãi 117.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 21.400 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 95.630 đồng.

+ Lần 3: Ngày 12/03/2020, vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ ngày, sau khi vay được 01 ngày bà H1 trả lãi 150.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 122.603 đồng.

+ Lần 4: Ngày 23/3/2020, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, vay được 14 ngày bà H1 trả lãi 126.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 27.397 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 102.986 đồng.

+ Lần 5: Ngày 27/03/2020, H1 vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, vay được 19 ngày bà H1 trả lãi

171.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 31.232 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 139.767 đồng.

+ Lần 6: Ngày 15/04/2020, vay số tiền 6.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ ngày, sau khi vay được 27 ngày bà H1 trả lãi 486.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 88.767 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 397.233 đồng.

+ Lần 7: Ngày 12/05/2020, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ ngày, sau khi vay được 23 ngày bà H1 trả lãi 345.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 63.013 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 281.986 đồng.

+ Lần 8: Ngày 03/07/2020, vay số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 17 ngày bà H1 trả lãi 51.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 9.315 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 41.685 đồng.

+ Lần 9: Ngày 30/07/2020, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 21 ngày bà H1 trả lãi 126.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 23.013 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 102.986 đồng.

+ Lần 10: Ngày 10/08/2020, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 25 ngày bà H1 trả lãi 150.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 23.013 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 122.603 đồng.

+ Lần 11: Ngày 03/09/2020, vay số tiền 1.200.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 32 ngày bà H1 trả lãi 115.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 21.041 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 94.159 đồng.

+ Lần 12: Ngày 04/10/2020, vay số tiền 18.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 25 ngày bà H1 trả lãi 1.350.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 246.575 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.103.425 đồng.

+ Lần 13: Ngày 29/10/2020, vay số tiền 13.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ ngày, sau khi vay được 25 ngày bà H1 trả lãi 975.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 178.019 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 796.981 đồng.

+ Lần 14: Ngày 22/11/2020, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 69 ngày bà H1 trả lãi 1.035.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 189.041 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 845.959 đồng.

+ Lần 15: Ngày 31/01/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền

vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 37 ngày bà H1 trả lãi 222.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 40.547 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 181.452 đồng.

+ Lần 16: Ngày 09/03/2021, vay số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 02 ngày bà H1 trả lãi 90.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 73.562 đồng.

+ Lần 17: Ngày 11/03/2021,vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 34 ngày bà H1 trả lãi 510.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 93.150 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 416.849 đồng.

+ Lần 18: Ngày 15/04/2021, vay số tiền 25.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 18 ngày bà H1 trả lãi 1.350.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 246.575 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.103.425 đồng.

+ Lần 19: Ngày 02/06/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 29 ngày bà H1 trả lãi 174.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 31.780 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 142.219 đồng.

+ Lần 20: Ngày 11/06/2021,vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 10 ngày bà H1 trả lãi 90.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 73.562 đồng.

+ Lần 21: Ngày 10/07/2021, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 50 ngày bà H1 trả lãi 750.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 136.986 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 613.014 đồng.

+ Lần 22: Ngày 28/08/2021, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 74 ngày bà H1 trả lãi 444.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 81.095 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 362.904 đồng.

+ Lần 23: Ngày 09/11/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 11 ngày bà H1 trả lãi 99.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 18.082 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 80.918 đồng.

+ Lần 24: Ngày 20/11/2021, vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 26 ngày bà H1 trả lãi 780.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 142.465 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 637.534 đồng.

+ Lần 25: Ngày 15/12/2021, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 10 ngày bà H1 trả lãi 90.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 73.562 đồng.

+ Lần 26: Ngày 10/04/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 13 ngày bà H1 trả lãi 195.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 35.616 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 159.384 đồng.

+ Lần 27: Ngày 23/04/2022, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 17 ngày bà H1 trả lãi 102.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 18.630 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 83.370 đồng.

+ Lần 28: Ngày 10/05/2022, vay số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 28 ngày bà H1 trả lãi 84.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 15.342 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 68.658 đồng.

+ Lần 29: Ngày 06/06/2022, vay số tiền 25.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 10 ngày bà H1 trả lãi 750.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 136.986 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 613.014 đồng.

+ Lần 30: Ngày 16/06/2022, vay số tiền 25.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ ngày, sau khi vay được 06 ngày bà H1 trả lãi 450.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.191 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 367.808 đồng.

+ Lần 31: Ngày 22/06/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 01 ngày bà H1 trả lãi 30.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 5.479 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 24.521 đồng

+ Lần 32: Ngày 23/06/2022, vay số tiền 4.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 30 ngày bà H1 trả lãi 360.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 65.753 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 294.247 đồng.

+ Lần 33: Ngày 23/07/2022, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 25 ngày bà H1 trả lãi 225.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.095 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 183.904 đồng.

+ Lần 34: Ngày 17/08/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 02 ngày bà H1 trả lãi 60.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là

10.959 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 49.041 đồng.

+ Lần 35: Ngày 19/08/2022, vay số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 38 ngày bà H1 trả lãi 114.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 20.822 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 93.178 đồng.

+ Lần 36: Ngày 25/09/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 46 ngày bà H1 trả lãi 1.380.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 252.055 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.127.945 đồng.

+ Lần 37: Ngày 09/11/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 15 ngày bà H1 trả lãi 225.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.096 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 183.904 đồng.

+ Lần 38: Ngày 24/11/2022, vay số tiền 4.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 12 ngày bà H1 trả lãi 144.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 26.301 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 117.699 đồng.

+ Lần 39: Ngày 05/12/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 03 ngày bà H1 trả lãi 180.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 179.301 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 147.123 đồng.

+ Lần 40: Ngày 04/01/2023, vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 07 ngày bà H1 trả lãi 105.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.178 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 85.822 đồng.

+ Lần 41: Ngày 11/01/2023, số tiền 7.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 10 bà H1 trả lãi 210.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 38.356 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 171.644 đồng.

+ Lần 42: Ngày 21/01/2023, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 18 ngày bà H1 trả lãi 108.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.726 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 88.274 đồng.

+ Lần 43: Ngày 08/02/2023, vay số tiền 4.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 15 ngày bà H1 trả lãi 180.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 32.876 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 147.123 đồng.

+ Lần 44: Ngày 29/03/2023, vay số tiền 7.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 11 ngày bà H1 trả lãi

231.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 42.191 đồng,số tiền lãi thu lợi bất chính là 188.808 đồng.

+ Lần 45: Ngày 09/04/2023, vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 30 ngày bà H1 trả lãi 900.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 164.383 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 735.616 đồng.

+ Lần 46: Ngày 08/05/2023, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 05 ngày bà H1 trả lãi 30.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 5.479 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 24.521 đồng.

+ Lần 47: Ngày 13/05/2023, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 17 ngày bà H1 trả lãi 102.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 18.630 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 83.370 đồng.

+ Lần 48: Ngày 29/05/2023, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 22 ngày bà H1 trả lãi 198.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 36.164 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 161.836 đồng.

+ Lần 49: Ngày 20/06/2023, vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 27 ngày bà H1 trả lãi 1.620.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 295.890 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.324.110 đồng.

+ Lần 50: Ngày 17/07/2023, vay số tiền 2.500.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 01 ngày bà H1 trả lãi 7.500 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 1.370 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 6.130 đồng.

+ Lần 51: Ngày 18/07/2023, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 01 ngày bà H1 trả lãi 6.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 1.096 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 4.904 đồng.

+ Lần 52: Ngày 19/07/2023, vay số tiền 13.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 53 ngày bà H1 trả lãi 2.067.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 377.534 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.689.466 đồng.

+ Lần 53: Ngày 09/09/2023, vay số tiền 6.600.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 09 ngày bà H1 trả lãi 178.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 32.547 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 145.652 đồng.

+ Lần 54: Ngày 18/09/2023, vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất tiền

vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 12 ngày bà H1 trả lãi 108.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.726 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 88.274 đồng.

+ Lần 55: Ngày 30/09/2023, vay số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 05 ngày bà H1 trả lãi 15.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 2.739 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 12.260 đồng.

+ Lần 56: 05/10/2023, vay số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 18 ngày bà H1 trả lãi 108.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 19.726 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 88.274 đồng.

+ Lần 57: Ngày 23/10/2023, vay số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, sau khi vay được 03 ngày bà H1 trả lãi 9.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 1.643 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 7.356 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của bà Vũ Thị H1 là 20.430.900 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 3.731.578 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 16.699.322 đồng. Đến nay bà H1 đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

3. Ông Lê Long A (Sinh năm: 1984; HKTT: T2, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk)

Ngày 08/3/2021, ông A vay số tiền của bà Huỳnh Thị Thu V số tiền 70.000.000 đồng, với lãi suất tiền vay là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay được 02 ngày, ông A trả đủ tiền lãi là 420.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 76.712 đồng, số tiền V thu lợi bất chính là 343.288 đồng.

4. Đối với bà Lê Thị L (Sinh năm: 1984; HKTT: T 6, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk).

+ Lần 1: Ngày 15/7/2020, vay của bà Huỳnh Thị Thu V số tiền 280.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000đồng/ngày. Sau khi vay được 02 ngày, bà L trả đủ tiền lãi là 1.680.000 đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 306.849 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.373.151 đồng.

+ Lần 2: Ngày 13/7/2021, vay của bà V số tiền 180.000.000đồng, lãi suất là 3.000đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay được 02 ngày, bà L trả đủ tiền lãi là 1.080.000đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 197.260 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 882.740 đồng.

+ Lần 3: Ngày 23/7/2021, vay số tiền 180.000.000đồng, lãi suất là 3.000đồng/1.000.000đồng/ngày. Sau khi vay được 04 ngày, bà L trả đủ tiền lãi

là 2.160.000đồng và trả hết tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 394.520 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.765.479 đồng.

+ Lần 4: Vào ngày 26/7/2022, vay số tiền 135.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 02 ngày, bà L trả đủ tiền lãi là 810.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 147.945 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 662.055 đồng.

+ Lần 5: Ngày 25/7/2023, vay số tiền 180.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 02 ngày, bà L trả đủ tiền lãi là 1.080.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 197.260 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 882.740 đồng.

+ Lần 6: Ngày 27/7/2023, vay số tiền 1.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 10 ngày, bà L đã trả đủ tiền lãi 30.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 5.479 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 24.521 đồng.

+ Lần 7: Ngày 02/8/2023, vay số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 10 ngày bà L đã trả đủ tiền lãi 210.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 38.356 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 171.644 đồng.

+ Lần 8: Ngày 29/8/2023, vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 15 ngày, bà L đã trả đủ tiền lãi 225.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.095 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 183.904 đồng.

+ Lần 9: Ngày 30/9/2023, vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay 10 ngày, bà L đã trả đủ tiền lãi 90.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 73.562 đồng.

+ Lần 10: Ngày 01/11/2023, vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Sau khi vay được 40 ngày, bà L đã trả đủ tiền lãi 360.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 65.753 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 294.247 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của bà L là 7.725.000 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 1.410.957 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 6.314.043 đồng. Đến nay bà L đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

5. Đối với ông Nguyễn Minh Th (Sinh năm: 1992; HKTT: T6, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) vay của Huỳnh Thị Thu V cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 28/6/2023, vay số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 03 ngày thì ông Th trả đủ tiền lãi 225.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 41.095 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 183.904 đồng.

+ Lần 2: Vào ngày 09/07/2023, vay số tiền 35.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 03 ngày thì ông Th trả đủ tiền lãi 315.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 57.534 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 257.466 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của ông Th là 540.000 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 98.630 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 441.370 đồng. Đến nay ông Th đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

6. Đối với bà Trần Thị Phương Th1 (Sinh năm: 1994; HKTT: T2, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) vay của Huỳnh Thị Thu V cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 23/4/2020, vay 3.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/ 1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 10 ngày thì bà Th1 trả đủ tiền lãi là 90.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 16.438 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 73.562 đồng.

+ Lần 2: Ngày 27/7/2020, vay 4.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000đồng/ngày. Trong vòng 10 ngày bà Th1 trả đủ tiền lãi là 120.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 21.918 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 98.082 đồng.

+ Lần 3: Ngày 20/12/2020, vay 6.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 30 ngày thì bà Th1 trả đủ tiền lãi là 540.000 đồng và trả trước 3.000.000 đồng tiền gốc, lãi xuất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 98.630 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính từ là 441.370 đồng.

Số tiền nợ lại 3.000.000 đồng tiền gốc, trong vòng 30 ngày bà Th1 trả đủ tiền lãi 270.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 49.315 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 220.685 đồng.

+ Lần 4: Ngày 18/05/2022, vay 5.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 30 ngày thì bà Th1 trả đủ tiền lãi là 450.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 82.191 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 367.808 đồng.

+ Lần 5: Ngày 16/6/2022, vay 3.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 30 ngày bà Th1 trả đủ tiền lãi là 270.000 đồng và trả trước 1.000.000 đồng tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 49.315 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 220.685 đồng.

Số tiền nợ lại 2.000.000 đồng, trong vòng 30 ngày bà Th1 trả 180.000 đồng tiền lãi và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 32.876 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 147.123 đồng.

+ Lần 6: Ngày 27/8/2023, vay 20.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 20 ngày bà Th1 trả đủ tiền lãi là 1.200.000 đồng và trả trước 5.000.000 đồng tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy

định của Nhà nước là 219.178 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 980.822 đồng.

Số tiền nợ lại 15.000.000 đồng. Trong thời hạn 44 ngày, bà Th1 trả 1.980.000 đồng tiền lãi và số tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 361.643 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là1.618.356 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của bà Thảo là 5.100.000 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 931.507 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 4.168.493 đồng. Đến nay bà Thảo đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

7. Đối với bà Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1974; HKTT: T2, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) vay của Huỳnh Thị Thu V cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 20/12/2021, vay 29.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 15 ngày bà H trả đủ tiền lãi là 1.305.000 đồng và nợ tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 238.356 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.066.644 đồng.

+ Lần 2: Ngày 04/01/2022, vay 30.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 30 ngày bà H trả đủ tiền lãi là 2.700.000 đồng và nợ tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 493.150 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 2.206.849 đồng

+ Lần 3: Ngày 09/01/2022, vay 13.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 25 ngày bà H trả đủ tiền lãi là 975.000 đồng và nợ tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 178.082 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 796.918 đồng.

+ Lần 4: Ngày 01/02/2022, bị cáo V gộp số tiền nợ gốc của bà H nợ trước đó thành số tiền 72.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 120 ngày bà H trả đủ tiền lãi là 25.920.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 4.734.246 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 21.185.753 đồng.

+ Lần 5: Ngày 13/3/2022, vay số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Trong vòng 30 ngày bà H trả đủ tiền lãi là 2.250.000 đồng và tiền gốc. Lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 410.958 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 1.839.041 đồng.

Như vậy số tiền lãi Huỳnh Thị Thu V đã thu của bà H là 33.150.000 đồng, lãi suất cao nhất theo quy định của Nhà nước là 6.054.795 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 27.095.205 đồng. Đến nay bà Nguyễn Thị H đã trả hết nợ gốc, nợ lãi cho bị cáo.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Huỳnh Thị Thu V tại BH1, xã EH, huyện E, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk, đã phát hiện, thu giữ: 01 cuốn sổ ô ly có trang bìa màu nâu, mặt ngoài có dòng chữ

“Handbook”, phía bên trong có dòng chữ Quý Tỵ 2013; 01 cuốn sổ ô ly có trang bìa màu xanh da trời, mặt ngoài có dòng chữ “Handbook”, phía bên trong có dòng chữ Tân Sửu 2021; 01 cuốn sổ ô ly có trang bìa màu đỏ, mặt ngoài có dòng chữ “Handbook”, phía bên trong có dòng chữ Chúc mừng năm mới 2020; 01 cuốn sổ ô ly có trang bìa màu xanh, mặt ngoài có dòng chữ “Handbook”, phía bên trong có dòng chữ Đinh Dậu 2017. Tại các trang của 04 cuốn sổ có chữ viết người vay, được ký xác nhận của Huỳnh Thị Thu V.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-HS, ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Thị Thu V, về tội: Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Thu V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu V từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời hạn tạm giữ vào thời hạn chấp hành án; miễn khấu trừ thu nhập.

- Hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS xử phạt bổ sung bị cáo với số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP, ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với 04 cuốn sổ ô ly các loại, đây là tài sản của Huỳnh Thị Thu V là chứng cứ, có giá trị chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Truy thu từ bị cáo để nộp sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền gốc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và tiền lãi (20%/năm) không vượt quá lãi suất Nhà nước quy định, mà bị cáo đã thu được của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cụ thể:

Buộc bị cáo nộp số tiền gốc 300.000.000 đồng bị cáo sử dụng vào mục

đích phạm tội để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo nộp số tiền 16.115.140 đồng tiền lãi không vượt quá 20%/năm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với việc truy thu, buộc bị cáo trả lại tổng số tiền 72.115.760 đồng thu lợi bất chính mà bị cáo đã thu để trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay). Bị cáo Huỳnh Thị Thu V đã tự nguyện khắc phục toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để trả lại tổng số tiền là 72.115.760 đồng cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay), cụ thể như sau: Đã trả cho ông Phạm Như Ng số tiền 17.054.039 đồng; Trả cho bà Vũ Thị H1 số tiền 16.699.322 đồng; đã trả cho ông Lê Long A số tiền 343.288 đồng; đã trả cho bà Lê Thị L số tiền 6.314.043 đồng; đã trả cho ông Nguyễn Minh Th số tiền 441.370 đồng; đã trả cho bà Trần Thị Phương Th1 số tiền 4.168.493 đồng; đã trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 27.095.205 đồng, nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt và biện pháp tư pháp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H’Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt đến phiên tòa. Trong quá trình điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về nội dung và tội danh đối với bị cáo: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong thời gian từ tháng 1/2020 đến tháng 01/2024, tại địa bàn xã Ea Hiao, huyện Ea H’Leo, Huỳnh Thị Thu V đã sử dụng số tiền gốc 300.000.000 đồng cho 07 người vay tiền quay vòng, với tổng số tiền cho vay quay vòng là

2.272.300.000 đồng, lãi suất 109,5%/năm. Tổng số tiền lãi đã thu là 88.230.900 đồng, tổng số tiền lãi suất cao nhất được Nhà nước cho phép là 16.115.140 đồng, V đã thu lợi bất chính số tiền là 72.115.760 đồng.

Tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm".

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thị Thu V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cho người khác vay tiền với lãi suất cao, vượt quá quy định của nhà nước nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước trong lĩnh vực tài chính và các quan hệ dân sự thông thường, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại phương, nhưng do ý thức xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện, khắc phục hậu quả hậu quả đối với việc thu lợi bất chính từ khoản tiền cho vay cho những người đã vay tiền của bị cáo; bị cáo là người cao tuổi, nên được áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trên cơ sở chính sách nhân đạo của pháp luật. Cần áp dụng phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Vì vậy, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS. Cần xử phạt bổ sung bị cáo với số tiền 30.000.000 đồng.

[5]. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-

HĐTP, ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với 04 cuốn sổ ô ly các loại, đây là tài sản của Huỳnh Thị Thu V là chứng cứ, có giá trị chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Truy thu từ bị cáo để nộp sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền gốc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và tiền lãi (20%/năm) không vượt quá lãi suất Nhà nước quy định, mà bị cáo đã thu được của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cụ thể:

Buộc bị cáo nộp số tiền gốc 300.000.000 đồng bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội sung vào Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo nộp số tiền 16.115.140 đồng tiền lãi không vượt quá 20%/năm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với việc truy thu, buộc bị can trả lại tổng số tiền 72.115.760 đồng thu lợi bất chính mà bị cáo đã thu để trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay). Xét trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Huỳnh Thị Thu V đã tự nguyện khắc phục toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để trả lại tổng số tiền là 72.115.760 đồng cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay), cụ thể như sau: Đã trả cho ông Phạm Như Ng số tiền 17.054.039 đồng; Trả cho bà Vũ Thị H1 số tiền 16.699.322 đồng; đã trả cho ông Lê Long A số tiền 343.288 đồng; đã trả cho bà Lê Thị L số tiền 6.314.043 đồng; đã trả cho ông Nguyễn Minh Th số tiền 441.370 đồng; đã trả cho bà Trần Thị Phương Th1 số tiền 4.168.493 đồng; đã trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 27.095.205 đồng, nên cần chấp nhận. Vì vậy, không đề cập, xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thị Thu V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu V phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 11/01/2024 là 03 ngày (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ: 03 ngày x 03 ngày = 09 ngày). Bị cáo Huỳnh Thị Thu V còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 01 (năm) tháng 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao,

huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Huỳnh Thị Thu V cho Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao, huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS xử phạt bổ sung bị cáo với số tiền 30.000.000 đồng.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP, ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với 04 cuốn sổ ô ly các loại, đây là tài sản của Huỳnh Thị Thu V là chứng cứ, có giá trị chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Buộc bị cáo Huỳnh Thị Thu V phải nộp lại số tiền 316.115.140 đồng (trong đó, tiền gốc 300.000.000 đồng là phương tiện phạm tội và tiền lãi suất 20%/năm mà bị cáo đã thu từ ông Phạm Như Ng, ông Lê Long A, bà Lê Thị L, ông Nguyễn Minh Th, bà Trần Thị Phương Th1, bà Nguyễn Thị H là 16.115.140 đồng là khoản tiền phát sinh từ việc phạm tội) để sung quỹ nhà nước.

Chấp nhận việc bị cáo Huỳnh Thị Thu V đã tự nguyện khắc phục toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để trả lại tổng số tiền là 72.115.760 đồng cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (người vay), cụ thể như sau: Đã trả cho ông Phạm Như Ng số tiền 17.054.039 đồng; Trả cho bà Vũ Thị H1 số tiền 16.699.322 đồng; đã trả cho ông Lê Long A số tiền 343.288 đồng; đã trả cho bà Lê Thị L số tiền 6.314.043 đồng; đã trả cho ông Nguyễn Minh Th số tiền 441.370 đồng; đã trả cho bà Trần Thị Phương Th1 số tiền 4.168.493 đồng; đã trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 27.095.205 đồng. Vì vậy, không đề cập, xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị Thu V phải chịu số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thị Thu V có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn

15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Viện KSND huyện Ea H'Leo;*
- *Bộ phận HSNV CA huyện Ea H'Leo;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;*
- *Thi hành án huyện Ea H'Leo;*
- *Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;*
- *Bộ phận thi hành án hình sự Tòa án;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;*
- *Lưu hồ sơ.*